

pháp luật về đo lường được khen thưởng theo quy định chung của Nhà nước.

Điều 34. — Người nào gian lận trong cân, đong, đo đếm; không thực hiện các quy định về kiểm định Nhà nước phương tiện đo lường; sử dụng, sản xuất, lưu thông phương tiện đo lường không hợp pháp; sử dụng, giả mạo dấu kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định với mục đích lừa đảo hoặc vi phạm những quy định khác của Pháp lệnh này thì tùy theo mức độ nhẹ hoặc nặng mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. — Pháp lệnh này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 10 năm 1990.

Điều 36. — Những quy định trước đây trái với Pháp lệnh này đều bãi bỏ.

TM. Hội đồng Nhà nước
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch
VÔ CHÍ CÔNG

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 262 - HĐBT ngày 16-7-1990 về việc thành lập thị xã Bắc Cạn thuộc tỉnh Bắc Thái.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ quyết định số 64B-HĐBT ngày 12-9-1981 của Hội đồng Bộ trưởng;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái và Ban Tổ chức — cán bộ của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay giải thể thị trấn Bắc Cạn, thuộc huyện Bạch Thông để thành lập thị xã Bắc Cạn thuộc tỉnh Bắc Thái.

Thị xã Bắc Cạn được thành lập trên cơ sở các phố: Nà Mây, Đội Thán, Đức Xuân, Đội Kỳ, Phùng Chí Kiên của thị trấn Bắc Cạn (trừ phố Minh Khai, chuyển về xã Huyền Tụng) và các xóm bản: Phiên Luông, Tống Tổ, Khuổi Ròm, Nà Rào (phần phía nam Sông Cầu) của xã Dương Quang và Bản Áng của xã Huyền Tụng, thuộc huyện Bạch Thông.

Sau khi điều chỉnh địa giới:

— Thị xã Bắc Cạn có 1.307 hécta diện tích tự nhiên và 9.468 nhân khẩu.

Địa giới thị xã Bắc Cạn: phía Đông giáp xã Huyền Tụng; phía Tây giáp xã Quang Thuận; phía Nam giáp xã Nông Thượng; phía Bắc giáp xã Dương Quang và xã Huyền Tụng.

— Xã Huyền Tụng có các xóm bản: Khuổi Lặng, Khuổi Dùm, Pá Danh, Nà Pèn, Khau Vàng, Bản Cạn, Chí Lèn, Khuổi Hẻo, Bản Vén, Tống Nặng, Khuổi Mật, Khuổi Pái và phố Minh Khai, với 3.525 hécta diện tích tự nhiên và 5.563 nhân khẩu.

Địa giới xã Huyền Tụng: phía Đông giáp xã Nguyên Phúc và xã Mỹ Thanh; phía Tây giáp xã Dương Quang và thị xã Bắc Cạn; phía Nam giáp xã Xuất Hóa

và xã Nông Thượng; phía Bắc giáp các xã Đôn Phong, Hà Vị và Cẩm Giàng.

— Xã Dương Quang có các xóm bản: Bản Giềng, Quan Nưa, Bản Bung, Vàng Di, Pạc Tràng, Nà Oi, Nà Bảnh, Hà Pài, Bản Pèn, Nà Rào (phần phía bắc Sông Cầu), với 2.102 héc-ta diện tích tự nhiên và 2.429 nhân khẩu.

Địa giới xã Dương Quang: phía Đông giáp xã Huyền Tung; phía Tây giáp xã Đôn Phong và xã Quang Thuận; phía Nam giáp xã Quang Thuận và thị xã Bắc Cạn; phía Bắc giáp xã Dương Quang và xã Huyền Tung.

— Huyện Bạch Thông có 26 xã: Xuất Hóa, Nông Thượng, Dương Quang, Sĩ Bình, Lục Ninh, Đôn Phong, Nguyên Phúc, Dương Phong, Mai Lạp, Thanh Mai, Vi Hương, Vũ Muộn, Tân Tiến, Hà Vị, Quang Thuận, Thanh Vận, Cao Kỳ, Cao Sơn, Phương Thông, Tu Trí, Quán Bình, Cẩm Giàng, Mỹ Thanh, Hòa Mục, Tân Sơn, Huyền Tung, với 89.237 héc-ta diện tích tự nhiên và 48.339 nhân khẩu.

Địa giới huyện Bạch Thông: phía Đông giáp huyện Na Rì; phía Tây giáp huyện Chợ Đồn; phía Nam giáp huyện Phú Lương và huyện Định Hóa; phía Bắc giáp tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái và Ban Tổ chức — cán bộ của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K. T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

NGUYỄN KHÁNH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 253-CT ngày 7-7-1990 về bổ sung quỹ học bổng cho học sinh, sinh viên các trường sư phạm và học sinh, sinh viên miền núi.

Đề từng bước cải thiện đời sống cho học sinh và sinh viên các trường sư phạm và học sinh, sinh viên miền núi đang học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề, xét đề nghị của Bộ Giáo dục và đào tạo, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định:

1. Từ đầu năm học 1990 — 1991 (tháng 9-1990) số suất học bổng toàn phần cấp cho các trường sư phạm để lập quỹ học bổng bằng 100% chỉ tiêu đào tạo theo kế hoạch Nhà nước giao.

2. Quỹ học bổng để cấp cho học sinh, sinh viên là người dân tộc ít người theo điều 30 của quyết định số 72-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 13-3-1990 « về một số chủ trương, chính sách cụ thể phát triển kinh tế — xã hội miền núi » được tách riêng và cấp theo thực chi. Học sinh, sinh viên các trường đào tạo là người Kinh sinh sống tại các vùng cao các tỉnh miền núi được hưởng chế độ trợ cấp từ quỹ học bổng như người dân tộc.

Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và đào tạo, các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

VÕ VĂN KIỆT